

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HS-ST
Ngày: 07/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI – TỈNH NINH
THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huế.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Đăng An

2. Ông Hà Văn Tiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thụy Anh Đào – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Võ Hữu Lục - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2022/HSST, ngày 10 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRỊNH VĂN TH** – sinh năm: 1975 tại Bình Định.

Nơi cư trú: Thôn MH, xã CH, huyện PC, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Ch (đã chết) và bà Nguyễn Thị D (đã chết). Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Mộng K – sinh năm: 1977 và có 01 người con tên Trịnh An Phú Th – sinh năm: 2018; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 25/5/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử 03 tháng 05 ngày tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2012. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn Mỹ Hóa, xã Cát Hanh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định. (có mặt tại phiên tòa).

*** Đại diện hợp pháp của người bị hại (Tài Đại Thành C – đã chết): Ông Tài Đại Đ, - sinh năm: 1972 và ông Tài Đại T – sinh năm: 1978.**

Cùng nơi cư trú: Thôn PN 3, xã XH, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. (Ông Đức có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Hữu T – sinh năm: 1983.
Nơi cư trú: Thôn PN 3, xã XH, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt)
2. Ông Trần Công L – sinh năm: 1966.
Nơi cư trú: Thôn PhT, xã MH, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. (có yêu cầu xét xử vắng mặt)
* *Người làm chứng*: Ông Đỗ Lê C – sinh năm: 2000.
Nơi cư trú: Thôn PT, xã MH, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Vào khoảng 23 giờ ngày 19/5/2022, bị cáo Trịnh Văn Th điều khiển xe ô tô biển số 77B-015.99 (do ông Trần Công L là chủ sở hữu) lưu thông trên Quốc lộ 1A hướng từ thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đi Nha Trang. Khi đến Km 1548+H4 thuộc thôn Hộ Diêm, xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải (thuộc đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm, trên mặt đường có các gờ giảm tốc độ). Bị cáo điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 70km/h và lưu thông trên làn đường số 2 (tính từ giải phân cách cứng giữa đường). Cùng lúc này bên phần đường ngược chiều có đèn xe ô tô chiếu tới nên bị cáo bị chói đèn không quan sát thấy trên cùng làn đường có ông Tài Đại Thành C điều khiển mô tô không biển số chở ông Nguyễn Hữu T đang chạy phía trước, cùng chiều. Khi xe ô tô ngược chiều vừa chạy qua xe bị cáo điều khiển thì xe ô tô bị cáo điều khiển chỉ còn cách xe mô tô khoảng 03 mét, bị cáo đánh tay lái sang phải để tránh nhưng không kịp. Phần đầu phía trước bên trái xe ô tô bị cáo điều khiển tung vào phía sau xe mô tô ông C điều khiển gây tai nạn. Hậu quả, ông C chết tại bệnh viện, ông T bị thương nhẹ, xe ô tô và mô tô bị hư hỏng.

Sau khi xảy ra tai nạn, Đội cảnh sát giao thông đường bộ số 15/1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Hải đã khám nghiệm, dựng lại và vẽ sơ đồ hiện trường, khám nghiệm phương tiện, tử thi.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 19/5/2022; biên bản dựng lại hiện trường ngày 20/6/2022; sơ đồ hiện trường và các biên bản khám xe thể hiện:

Đoạn đường xảy ra tai nạn được trải bê tông nhựa bằng phẳng. Đầu vị trí số 1, 2 - vết chà màu đen, số 3 - vết cày không liên tục nằm trên làn đường số 2, phía cuối hướng về lề đường bên phải; Vị trí số 4 – vết chà màu đen nằm trên làn đường số 3; vị trí số 5 – xe mô tô, vị trí số 6 – xe ô tô nằm trên lề đường.

Xe ô tô 77B-015.99: Cản trước bên trái, kính chắn gió trước bên trái bị móp thụng từ ngoài vào trong.

Xe mô tô không có biển số, không có số khung, số máy: Cản sau xe bị cong vênh từ sau về trước, dè chắn bùn phía sau gãy vỡ hoàn toàn.

Gia đình bị hại Tài Đại Thành C không đồng ý cho giải phẫu tử thi nên tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 69/TT ngày 09/6/2022 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Đa tổn thương phần mềm cơ thể.

2. Nguyên nhân chết: Vì gia đình không đồng ý cho giải phẫu tử thi qua các tổn thương khám bên ngoài tử thi không đủ yếu tố kết luận nguyên nhân chết”.

Tại Cáo trạng số: 46/CT-VKSNH ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải đã truy tố bị cáo Trịnh Văn Thanh về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trịnh Văn Th và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Tuyên bố:* Bị cáo Trịnh Văn Th phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn Thanh từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Th và ông Trần Công L (chủ xe ô tô 77B-045.99 đã thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng cho đại diện bị hại là ông Tài Đại Đ và ông Tài Đại T số tiền là 176.000.000 đồng và ông Nguyễn Hữu T là 6.000.000 đồng. Gia đình bị hại và ông T không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết.

- *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại xe ô tô biển số 77B-015.99 cùng giấy tờ cho chủ sở hữu là ông Trần Công L và đang tạm giữ 01 giấy phép lái xe mang tên Trịnh Văn Th, 01 xe mô tô của ông Tuy không có số khung, số máy, không có hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước và sau, không có bửng chắn gió hai bên nên không đủ điều kiện tham gia giao thông, hiện nay đã hư hỏng nặng. Đề Nghị HĐXX tuyên trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo Th. Xe mô tô đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: *Bị cáo thấy rất hối hận về hành vi của mình đã dẫn đến việc ông Công chết. Hiện nay gia đình bị cáo rất khó khăn, vợ chồng bị cáo ở cùng và chăm sóc mẹ vợ đã hơn 80 tuổi, con bị cáo hiện nay đang có bị tự kỷ và chậm phát triển về ngôn ngữ nên vợ bị cáo ở nhà chăm sóc con, chỉ có mình bị cáo đi làm lo cho gia đình. Bản thân bị cáo hiện cũng bị sỏi thận và di chứng liệt dây thần kinh số VII do biến chứng viêm tai giữa. Vì vậy bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất và cho bị cáo được hưởng án treo để đi làm lo cho gia đình. Bị cáo hứa sẽ cải tạo thật tốt và không vi phạm pháp luật nữa.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Ninh Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Công L có yêu cầu vắng mặt tại phiên tòa, người làm chứng Đỗ Lê C vắng mặt tại phiên tòa. Xét trong quá trình điều tra những người này đã có lời khai đầy đủ, ông L có yêu cầu xét xử vắng mặt và cũng không có yêu cầu gì đối với bị cáo, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292, 293 của bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trịnh Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có căn cứ để xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút giờ ngày 26/12/2021, bị cáo Trịnh Văn Th là người có giấy phép lái xe hạng E đã điều khiển ô tô chở khách BKS 77B-015.99 lưu thông trên quốc lộ 1A đến đoạn đường thuộc thôn Hộ Diêm, xã Hộ Hải hướng đi Nha Trang do thiếu tập trung quan sát phía trước, không giảm tốc độ đến mức an toàn nên đã tung vào xe mô tô do ông Tài Đại Thành C điều khiển cùng làn đường dẫn đến việc ông C chết, ông Tụy bị thương, cả hai xe đều bị hư hỏng. Kết luận giám định tử thi không kết luận được nguyên nhân chết của anh Công do gia đình không đồng ý giải phẫu tử thi nhưng căn cứ biên bản khám nghiệm tử cho thấy trên cơ thể của ông C có nhiều vết thương sau khi xe mô tô va chạm với xe ô tô do bị cáo điều khiển; nội dung này phù hợp với biên bản khám phương tiện, biên bản khám nghiệm hiện trường và lời khai của bị cáo, người làm chứng. Từ đó cho thấy nguyên nhân chết của bị hại là do việc va chạm giữa xe mô tô và xe ô tô và lỗi chủ yếu dẫn đến việc bị hại chết là do bị cáo điều khiển xe ô tô thiếu quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn nên không xử lý kịp thời khi thấy bị hại điều khiển xe mô tô đi phía trước cùng chiều nên đã đánh lái về bên phải để tránh nhưng cản gió phía trước của xe ô tô đã tung vào phía sau của xe mô tô do bị hại điều khiển làm bị hại ngã xuống đất bị đa tổn thương cơ thể và chết sau đó, ông T cũng bị thương nhẹ nhưng không yêu cầu giám định. Bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đã dẫn đến bị hại chết. Mặc dù bị hại cũng có một phần lỗi nhỏ là đi xe mô tô lưu thông trên đường buổi tối mà không có đèn phía sau, không có giấy phép lái

xe và trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức cho phép (2.2g/lít máu tức 220mg/100ml)/ 50mg/100ml máu) nhưng lỗi chính dẫn đến va chạm là do bị cáo. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9, 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải truy tố đối với bị cáo Trịnh Văn Thanh về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Trịnh Văn Th là người có đầy đủ năng lực hình sự, bị cáo nhận thức được việc khi thấy biển báo nguy hiểm, thấy có gờ giảm tốc độ thì phải quan sát các phương tiện khác đang lưu thông trên đường, giảm tốc độ đến mức an toàn nhưng do vô ý chủ quan đã không chú ý quan sát hết phía trước, không giảm tốc độ đến mức an toàn nên khi phát hiện ra xe của bị hại đang đi phía trước cùng chiều đã không xử lý kịp dẫn đến va chạm với xe mô tô do bị hại điều khiển dẫn đến bị hại và làm ông T bị thương, cả hai xe đều hư hỏng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người khác.

[4] Về nhân thân; tiền án, tiền sự: Bị cáo có chưa có tiền án, tiền sự nhưng về nhân thân đã 01 lần bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” năm 2012 với mức án 03 tháng 05 ngày tù.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã cùng chủ xe ô tô thăm hỏi, động viên, bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại với số tiền là 167.000.000 đồng, bồi thường cho anh T là 6.000.000 đồng Người đại diện hợp pháp của bị hại và anh T đã xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo hưởng án treo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo; trên cơ sở xem xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, tai nạn xảy ra bị hại cũng có một phần lỗi nhỏ. Hiện nay bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn đang chung sống với mẹ già trên 80 tuổi, con bị cáo hơn 04 tuổi bị chậm phát triển về ngôn ngữ, có biểu hiện của bệnh tự kỷ cần phải có người chăm sóc thường xuyên, vợ bị cáo không có nghề nghiệp ổn định phải ở nhà chăm sóc con nhỏ bệnh và mẹ già. Bản thân bị cáo cũng có bệnh sỏi thận và đang bị tổn thương dây thần kinh số VII do di chứng của bệnh viêm tai giữa. Hội đồng xét xử thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội

đồng Thẩm phán Tòa án nhân Tối cao cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đảm bảo tính rắn đe và phòng ngừa chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và chủ xe đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại (C – đã chết) là ông Đ và ông T đại diện nhận số tiền 167.000.000^d (*Một trăm sáu mươi bảy triệu đồng*) và bồi thường cho ông T là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*). Đại diện hợp pháp của người bị hại và ông T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại xe ô tô 77B – 015.99 và giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu là ông Trần Công L là đúng theo quy định tại khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với giấy phép lái xe hạng E mang tên Trịnh Văn Thanh tuyên trả lại cho bị cáo theo quy định tại điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xe mô tô do ông Tài Đại Thành C điều khiển là xe thuộc sở hữu của ông Nguyễn Hữu T. Xe này không có biển kiểm soát, không có số khung, số máy, không có hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước và sau, không có bửng chắn gió hai bên nên không đủ điều kiện tham gia giao thông, hiện nay đã hư hỏng nặng nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo Thanh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- **Căn cứ vào:** Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân Tối cao

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn Th phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn Th **18 (Mười tám)** tháng tù nhưng vho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **36 (Ba mươi sáu tháng)** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/12/2022).

Giao bị cáo Trịnh Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Cát Hanh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định nơi bị cáo cư trú quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả cho bị cáo Trịnh Văn Th 01 giấy phép lái xe hạng E số 520093002366 đứng tên Trịnh Văn Th.

Tịch thu tiêu hủy 01 xe mô tô không có biển kiểm soát, không có số khung, số máy, không có hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước và sau, không có bửng chắn gió hai bên, hiện nay đã hư hỏng nặng (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/12/2022 giữa Cơ quan Điều tra Công an huyện Ninh Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải*).

- **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trịnh Văn Th phải chịu 200.000^d (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/12/2022).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Lưu (hồ sơ, án văn)/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huế